

Tỉnh thành: **Bắc Kạn (S)**

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S97-00112	BC-0112	Đồ gắn máy	Vườn Quốc Gia Ba Bể	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	29/05/2010	30/05/2010	00002/10S97

Tỉnh thành: Bắc Kạn (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S97-00007	BC-0007	Đồ gắn máy	Giá Đình Huyền	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	13/12/2014	30/06/2015	00013/14S97
2	S97-00017	BC-0017	Đồ gắn máy	Đình Văn Chung	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	03/12/2011	03/12/2012	00045/11S97
3	S97-00023	BC-.....	Thuyền Du lịch Composite - 02	Vương Quốc Gia Ba Bể	Xã Khang Ninh, Huyện Ba Bể	26/01/2014	27/01/2015	00124/13V29
4	S97-00030	BC-0030	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Cừ	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	04/12/2010	04/12/2011	00099/10S97
5	S97-00035	BC-0035	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Kiệt	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	03/12/2011	03/12/2012	00056/11S97
6	S97-00037	BC-0039	Đồ gắn máy	Nguyễn Văn Uý	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	30/05/2010	29/05/2011	00047/10S97
7	S97-00059	BC-0064	Đồ gắn máy	Vũ Kim Quy	Thị trấn Chợ Rã, Huyện Ba Bể	06/12/2008	06/12/2009	00100/08S97
8	S97-00066	BC-0085	Đồ gắn máy	Đỗ Xuân Lê	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	03/12/2011	03/12/2012	00061/11S97
9	S97-00070	BC-0084	Đồ gắn máy	Nguyễn Đức Cảnh	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	07/12/2012	07/12/2013	00096/12S97
10	S97-00072	BC-0087	Đồ gắn máy	Nông Văn Thám	Xã Thượng Giáo, Huyện Ba Bể	01/06/2008	01/06/2009	00033/08S97
11	S97-00083	BC-0093	Đồ gắn máy	Dương Xuân Tuyên	Xã Khang Ninh, Huyện Ba Bể	31/05/2008	31/05/2009	00024/08S97
12	S97-00089	BC-0097	Đồ gắn máy	Nguyễn Văn Tuấn	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	03/12/2011	03/12/2012	00057/11S97
13	S97-00104	BC-0059	Đồ gắn máy	Lê Văn Giang	Xã Thượng Giáo, Huyện Ba Bể	02/12/2013	02/12/2014	00062/13S97
14	S97-00111	BC-0111	Đồ gắn máy	Vườn Quốc Gia Ba Bể	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	25/05/2012	25/05/2013	00011/12S97
15	S97-00115	BC-0115	Đồ gắn máy	Vườn Quốc Gia Ba Bể	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	28/05/2011	28/05/2012	00010/11S97
16	S97-00123	BC-0108	Đồ gắn máy	Nguyễn Văn Chư	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	31/05/2013	31/05/2014	00017/13S97
17	S97-00125	BC-0105	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Hoàn	Xã Cao Trĩ, Huyện Ba Bể	02/06/2011	28/05/2012	00022/11S97
18	S97-00127	BC-0127	Đồ gắn máy	Vườn Quốc Gia Ba Bể	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	31/05/2008	31/05/2009	00009/08S97
19	S97-00140	BC-0140	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Chuẩn	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	22/07/2013	31/05/2014	00004/13S97

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S97-00168	BC-0143	Đồ gắn máy	Nguyễn Văn Giáo	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	07/12/2012	07/12/2013	00099/12S97
21	S97-00171	BC-0202	Đồ gắn máy	Nguyễn Văn Thám	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	07/12/2012	07/12/2013	00105/12S97
22	S97-00172	BC-0203	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Ván	Xã Cao Thượng, Huyện Ba Bể	04/12/2010	04/12/2011	00110/10S97
23	S97-00174	BC-0217	Xuồng DL Composite	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN Bắc Kạn	Tổ 3, P.Đức Xuân, Thị xã Bắc Kạn	31/05/2008	31/05/2009	00036/08S97
24	S97-00175	BC-0218	Xuồng DL Composite	Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN Bắc Kạn	Tổ 3, P.Đức Xuân, Thị xã Bắc Kạn	31/05/2008	31/05/2009	00037/08S97
25	S97-00178	BC-0212	Đồ gắn máy	Hoàng Văn Luân	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	25/05/2012	25/05/2013	00021/12S97
26	S97-00181	BC-0215	Đồ gắn máy	Nguyễn Thị Lớn	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	03/07/2008	03/07/2009	00044/08S97
27	S97-00182	BC-0216	Đồ gắn máy	Dương Văn Hoàn	Xã Khang Ninh, Huyện Ba Bể	07/08/2015	06/02/2016	00105/15S97
28	S97-00187	BC-0255	đồ gắn máy	Nông Văn Ngữ	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	06/08/2015	06/02/2016	00041/15S97
29	S97-00201	BC-0267	đồ gắn máy	Lộc Văn Tùng	Xã Cao Trĩ, Huyện Ba Bể	07/08/2015	06/02/2016	00110/15S97

(Tính đến ngày 31 tháng 08 năm 2016)

Tỉnh thành: **Bắc Kạn (S)**

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S97-00112	BC-0112	Đò gấn máy	Vườn Quốc Gia Ba Bể	Xã Nam Mẫu, Huyện Ba Bể	29/05/2010	30/05/2010	00002/10S97